

Số: 05/QĐ-TA

Na Rì, ngày 30 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH BẮC KẠN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: ông TRẦN QUANG HÒA

2. Thư ký phiên họp: Ông Ma Văn Chung, là thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

Ngày 30 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định mở phiên họp số 05/QĐ-TA ngày 22 tháng 10 năm 2020 đối với:

Họ và tên: Triệu Thị H (Tên gọi khác: không).

Sinh ngày xx/x/19xx.

CMND số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Dân tộc: Tày; tôn giáo: không.

Trình độ văn hóa: Lớp 02/10.

Nguyên quán: xã K, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

HKTT: Thôn B, xã K, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

Nơi cư trú: Thôn B, xã K, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Tiền án: không; tiền sự: có 01 tiền sự.

Con ông: Triệu Văn L và bà: Trần Thị U.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Bà Nông Thị Diệp, Trưởng phòng phòng Lao động, Thương binh và xã hội huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn: ông Nông Thiêm Mẫn, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

NHẬN THẤY:

Từ năm 2018 đến nay bà Triệu Thị H đã nhiều lần sử dụng ma túy bằng hình thức hít ma túy vào cơ thể và UBND xã K đã ban hành quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số 103/QĐ-UBND ngày 26/6/2020 đối với bà H. Thời gian chấp hành quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số 103/QĐ-UBND ngày 26/6/2020 là 03 tháng kể từ ngày 26/6/2020. Tuy nhiên chưa hết thời hạn chấp hành quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thì ngày 07/9/2020, tại Trụ sở UBND xã K đã tiến hành xét nghiệm kiểm tra chất ma túy đối với bà H và có kết quả xét nghiệm: Dương tính (Có sử dụng ma túy).

Do vậy, UBND xã K đã ban hành quyết định số: 147^a/QĐ-UBND, ngày 08/9/2020: Chấm dứt việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã.

Tại phiên họp:

Đại diện Phòng Lao động, thương binh và xã hội (Phòng LĐ-TB&XH) huyện N, tỉnh Bắc Kạn phát biểu ý kiến: Trước khi bà H bị xử phạt hành chính bằng quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã có nhân thân không tốt; không có tiền án, tiền sự; không có tình tiết giảm nhẹ. Ngày 26/6/2020, UBND xã K đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với bà H bằng hình thức giáo dục tại xã theo quyết định số 103/QĐ-UBND; trong thời gian chấp hành biện pháp giáo dục tại xã thì bà H lại tiếp tục sử dụng trái phép ma túy; ma túy sử dụng là Hêrôin, hình thức sử dụng là hít. Ngày 08/9/2020, UBND xã K ban hành quyết định chấm dứt việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính bằng quyết định số 147^a/QĐ-UBND. Về điều kiện áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Triệu Thị H là có căn cứ theo quy định của pháp luật. Do vậy giữ nguyên đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Triệu Thị H và đề nghị Tòa án nhân dân huyện N xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa bà Triệu Thị H vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 đến 24 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật của Phòng LĐ-TB&XH và Tòa án nhân dân huyện N trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính được đảm bảo đúng trình tự, thủ tục của Luật xử lý vi phạm hành chính (LXLVPHC) và Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQGH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 13 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; nhất trí với đề nghị của đại diện Phòng LĐ-TB&XH huyện N về quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bà Triệu Thị H và đề nghị áp dụng thời gian cai nghiện là 12 đến 18 tháng.

Tại bản tường trình và tại phiên họp: Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính trình bày: Bản thân nghiện ma túy từ năm 2018. Lần cuối sử dụng cách ngày viết bản tường trình ngày 07/9/2020 là khoảng 11 ngày; ma túy sử dụng là Hêrôin; hình thức sử dụng là hít. Ngày 07/9/2020, Công an xã K, huyện N đã xét nghiệm ma túy đối với bản thân cho kết quả dương tính với chất ma túy là đúng. Tuy nhiên, do chồng bà đã sống ly thân, hiện tại chỉ có con bà là Nguyễn Duy H, sinh năm 19xx đang sinh sống cùng với bà và đang điều trị bằng thuốc Methadone; còn bà do trình độ mới học lớp 02/10, nhận thức còn hạn chế nên đề nghị được cai nghiện tại nhà. Nếu sau thời gian cai nghiện tại nhà không được thì bà sẽ tự nguyện đi cai nghiện tập trung.

XÉT THẤY:

Qua nghiên cứu, xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Triệu Thị H của Phòng LĐ-TB&XH huyện N:

Về hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Hồ sơ đầy đủ các tài liệu, giấy tờ theo quy định tại khoản 2, Điều 104 của LXLVPHC và khoản 2 Điều 9 của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính Phủ.

Về thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Ngày 07/9/2020, xét nghiệm kiểm tra bà Triệu Thị H dương tính với chất ma túy. Tính đến ngày thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 22/9/2020) vẫn còn trong thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 03 tháng theo quy định tại Điều 4 của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính Phủ và theo quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 6 của LXLVPHC.

Về trình tự, thủ tục và thẩm quyền lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Công an xã K lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Triệu Thị H đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định tại Điều 35a của Nghị định số: 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng BPXLHC giáo dục tại xã, phường, thị trấn được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 56/2016/NĐ-CP ngày 29/6/2016; khoản 2 Điều 3; Điều 8 của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính Phủ; điểm c, khoản 1, Điều 103 LXLVPHC.

Về hành vi vi phạm: Triệu Thị H thừa nhận việc sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2018, qua hình thức hít chất ma túy vào cơ thể. Việc thừa nhận sử dụng ma túy của bà H phù hợp với Phiếu xét nghiệm kiểm tra chất ma túy ngày 07/9/2020 của Công an xã K. Do đó, kết luận: Triệu Thị H đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Về việc xác định tình trạng nghiện ma túy: Tại phiếu xét nghiệm kiểm tra chất ma túy, ngày 07/9/2020 của Công an xã K xác định Triệu Thị H dương tính với chất ma túy. Việc xác định tình trạng nghiện ma túy này là đúng thẩm quyền theo Hướng dẫn liên ngành tỉnh Bắc Kạn số 1599/HDLN-SLĐTBXH-CAT-STP-SYT-TANDT ngày 07/12/2016.

Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm: Triệu Thị H bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2018; loại ma túy đã sử dụng là Hêrôin; hình thức sử dụng bằng hít chất ma túy vào cơ thể. Hành vi sử dụng chất ma túy của bà H không những ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của bản thân mà còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội.

Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hành chính: Triệu Thị H có nhân thân không tốt, tiền sự: Ngày 26/6/2020, Triệu Thị H bị xử phạt hành chính bằng biện pháp giáo dục tại xã; chưa chấp hành xong quyết định xử lý hành chính giáo dục tại xã, thì Triệu Thị H tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Người vi phạm hành chính đã tự nguyện khai báo, thành thật hồi lỗi nên phải chịu một tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 10 và một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9; Điều 90 của LXLVPHC; Điều 7 của Nghị định số: 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính Phủ; không; tiền án: Không;

Về khả năng nhận thức: Triệu thị H, sinh năm 19xx, học lớp 02/10 có đủ năng lực hành vi hành chính nên có đủ khả năng nhận thức để nhận biết hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố tình thực hiện.

Tại phiên họp:

Đại diện Phòng LĐ-TB&XH huyện N, tỉnh Bắc Kạn đề nghị Tòa án nhân dân huyện N xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy Triệu Thị H với thời hạn 18 đến 24 tháng là có căn cứ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn nhất trí với đề nghị của Phòng LĐ-TB&XH huyện N về hình thức; thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Triệu Thị H và việc tuân theo pháp luật của Phòng LĐ-TB&XH huyện và Tòa án nhân dân huyện N trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính là đúng quy định của pháp luật.

Căn cứ vào hồ sơ đề nghị; về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng; ý kiến của người tham gia phiên họp; lý do và sự cần thiết áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với người bị đề nghị. Xét thấy cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Triệu Thị H.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; điểm h khoản 1 Điều 10 và các Điều 90; 95; 96; 103; 104; 105; 107 và 108 của LXLVPHC;

Căn cứ vào các Điều 22; 23; 24; 30; 31 và 32 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQGH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 13 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ vào các Điều 3; 4; 8; 9 và 13 của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính Phủ.

Căn cứ Điều 7; 35a của Nghị định số: 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng BPXLHC giáo dục tại xã, phường, thị trấn được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 56/2016/NĐ-CP ngày 29/6/2016 của Chính phủ;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Triệu Thị H (tên gọi khác không).


2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định này, Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện N có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện N có quyền kháng nghị; Triệu Thị H có quyền khiếu nại quyết định của Tòa án.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện N, tỉnh Bắc Kạn; Phòng LĐ-TB&XH huyện N phối hợp với Công an huyện đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- Trưởng Công an Huyện;
- Phòng quản lý hồ sơ CA huyện;
- VKSND huyện;
- Phòng LĐ-TB&XH huyện;
- TT chữa bệnh, GDLD xã hội tỉnh Bắc Kạn;
- UBND xã K;
- Lưu hồ sơ. 

THẨM PHÁN
(Đã ký)
TRẦN QUANG HÒA

Na Rì, ngày 04 tháng 11 năm 2020

Số: 18/2020/QĐ-SCBSQĐ

**QUYẾT ĐỊNH
SỬA CHỮA, BỔ SUNG QUYẾT ĐỊNH**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ vào Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQGH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 13 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Xét cần sửa chữa, bổ sung quyết định do sơ xuất trong khi đánh máy trong quyết định số: 05/2020/QĐ-TA ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn đã mở phiên họp vụ việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, giữa:

Cơ quan đề nghị: Phòng Lao động, thương binh và xã hội huyện N.

Người đại diện cơ quan đề nghị: Bà Nông Thị Diệp, Trưởng phòng phòng Lao động, Thương binh và xã hội huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

Địa chỉ: Thị trấn Y, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

Người bị đề nghị:

Họ và tên: Triệu Thị H (Tên gọi khác: không).

Sinh ngày xx/x/19xx.

CMND số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Dân tộc: Tày; tôn giáo: không.

Trình độ văn hóa: Lớp 02/10.

Nguyên quán: xã N, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

HKTT: Thôn B, xã K, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

Nơi cư trú: Thôn B, xã K, huyện N tỉnh Bắc Kạn.

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Tiền án: không; tiền sự: có 01 tiền sự.

Con ông: Triệu Văn L và bà: Trần Thị U.

QUYẾT ĐỊNH:

Sửa chữa, bổ sung Quyết định số 05/2020/QĐ-TA, ngày 30/11/2020 như sau:


Tại dòng thứ hai mươi từ dưới lên, trang thứ 01 của quyết định đã ghi: “Nguyên quán: xã K, huyện N, tỉnh Bắc Kạn”.

Nay sửa chữa, bổ sung như sau: “Nguyên quán: xã N, huyện B, tỉnh Bắc Kạn”

Tại dòng thứ ba từ dưới lên, trang thứ 03 của quyết định đã ghi: “không; tiền án: Không;”

Nay sửa chữa, bổ sung như sau: “ tiền án: Không.”

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- Trưởng Công an Huyện;
- Phòng quản lý hồ sơ CA huyện;
- VKSND huyện;
- Phòng LĐ-TB&XH huyện;
- UBND xã K;
- Lưu hồ sơ. 

THẨM PHÁN
(Đã ký)
TRẦN QUANG HÒA